

PHỤ LỤC SỐ 01
BIỂU THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-VP ngày /12/2024 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
A	SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CÁN SỰ ĐẢNG CHÍNH PHỦ, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN		
1.	Số văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN	Văn bản	
2.	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN	Văn bản	07
3.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	01 (Tự kiểm tra)
4.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	Không
B	CÔNG TÁC PCTN		
I.	Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế PCTN		
5.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được xây dựng, ban hành	Văn bản	
6.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN đã xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Văn bản	02
7.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện về PCTN	Kiến nghị	không
II.	Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN trong các cơ quan của Chính phủ		
8.	Số cuộc họp, hội nghị, lớp/lượt người được tuyên truyền, giáo dục về PCTN	Cuộc/lượt	Lông ghép phổ biến, quán triệt tại các buổi sinh hoạt Ngày pháp luật: 12 tháng/33 cán bộ,

			công chức và người lao động: 396 lượt người
9.	Số sách, tài liệu về PCTN được phát hành	Tài liệu	không
III.	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	01/3 (Tự kiểm tra)
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	không
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	không
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	19
14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	19
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	Không
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	Không
17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	Không
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	01
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	01
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	01
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	01/3(Tự kiểm tra)
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	Không
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	Không
24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	1/3
25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	Không
26.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	Không
27.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	Không
28.	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao do có xung đột lợi ích	Người	Không
29.	Số người bị chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Người	Không
30.	Số người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong đó:	Người	Không
	- Số người bị xử lý hình sự	Người	

	- Số người bị xử lý kỷ luật	Người	
IV.	Phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		
31.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vụ/người	Không
32.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	Không
33.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ/người	Không
34.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua thanh tra	Vụ/người	Không
35.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	Không
36.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hình sự	Vụ/người	Không
37.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý kỷ luật	Vụ/người	Không

PHỤ LỤC SỐ 02
THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-VP ngày /12/2024 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
1.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	01/3 (Tự kiểm tra)
2.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	Không
3.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện để PCTN	Kiến nghị	Không
4.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	19
5.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	19
6.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	Không
7.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	Không